

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 18/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Dương Xuân Tr**, sinh năm 1976;
- Chị **Hồ Thị X**, sinh năm 1981;

Cùng cư trú tại: Nhà C3, tầng 03, khu tập thể 04 tầng, thuộc tổ 25, phường L, thành phố T, tỉnh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Xuân Tr và chị Hồ Thị X tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn TH, huyện TH, tỉnh T vào ngày 17/9/2004. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hòa thuận đến khoảng tháng 6/2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh chị không tin tưởng lẫn nhau, thường xuyên cãi vã và xúc phạm nhau. Anh chị đã nói chuyện và gia đình đôi bên cũng đã khuyên bảo để giải quyết mâu thuẫn vợ chồng nhưng không cải thiện được. Nay anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng nên thống nhất đề nghị Tòa án công nhận cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Dương Xuân Tr và chị Hồ Thị X có một con chung là Dương Khánh L, sinh ngày 20/4/2005.

Ly hôn, anh Tr trực tiếp nuôi dưỡng con L. Chị X không phải đóng góp nuôi con cùng anh Tr.

Chị X có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh Tr, chị X có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

[3] Về chia tài sản: Anh Dương Xuân Tr và chị Hồ Thị X tự thỏa thuận phân chia tài sản chung, anh chị không có nợ chung và không cho ai vay nợ tài sản gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy: Việc thuận tình ly hôn và toàn bộ thỏa thuận của anh Dương Xuân Tr và chị Hồ Thị X là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Dương Xuân Tr và chị Hồ Thị X.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Dương Xuân Tr trực tiếp nuôi dưỡng con chung Dương Khánh L, sinh ngày 20/4/2005. Chị X không phải đóng góp nuôi con cùng anh Tr.

Chị X có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh Tr, chị X có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về chia tài sản: Anh Dương Xuân Tr và chị Hồ Thị X không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Anh Dương Xuân Tr và chị Hồ Thị X mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

(Chuyển số tiền 300.000 đồng anh Tr và chị X đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0009743 ngày 18 tháng 02 năm 2020 sang thi hành lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND thị trấn TH, huyện TH, tỉnh T; GCNKH số 32, ngày 17/9/2004);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Hồng Sơn

